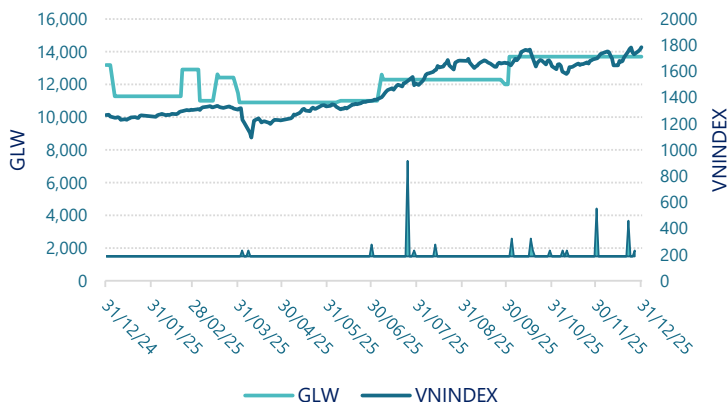




CTCP Cấp nước Gia Lai (UPCOM: GLW)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch

31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	13,700
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	13,700
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	10,900
SL cổ phiếu LH	18,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	247
P/E	17.5
EPS	783

DT thuần

Q4/25

17.8

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.60 | 3.4%

YoY: ▲ 1.10 | 6.5%

LN sau thuế

Q4/25

3.36

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.68 | 25.3%

YoY: ▲ 1.04 | 44.7%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

24.3%

+/- YoY: ▲ 2.5%

DT thuần

2025

72.9

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 1.10 | 1.5%

LN sau thuế

2025

14.1

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 1.70 | 13.3%

ROE

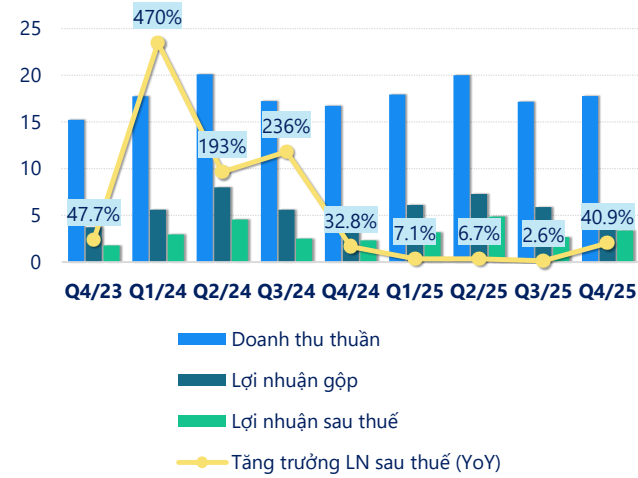
2025

7.1%

+/- YoY: ▲ 0.7%

tỷ VNĐ

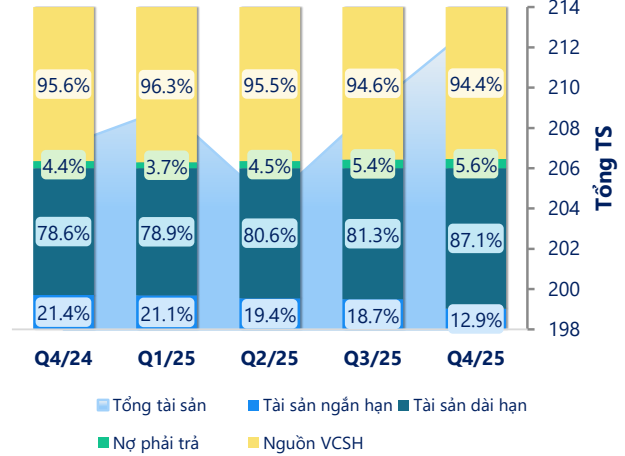
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

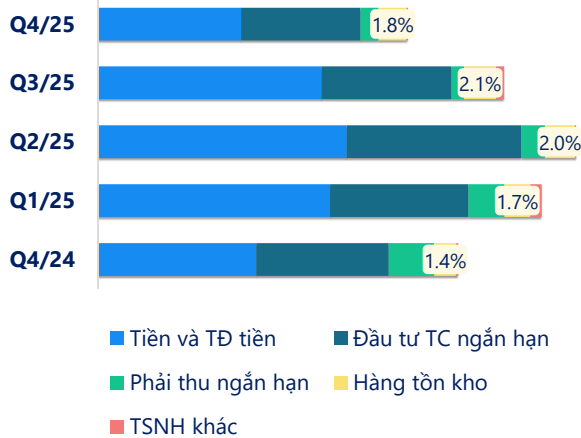
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



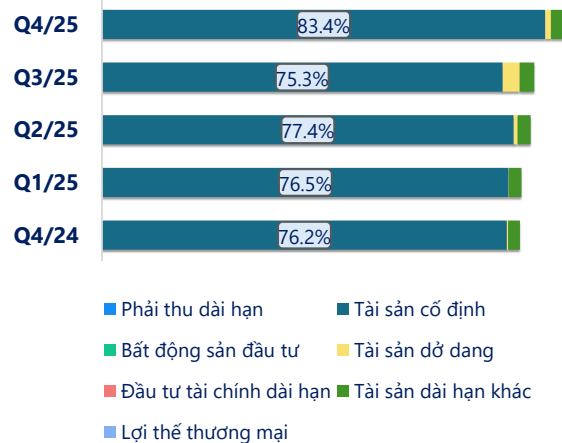
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

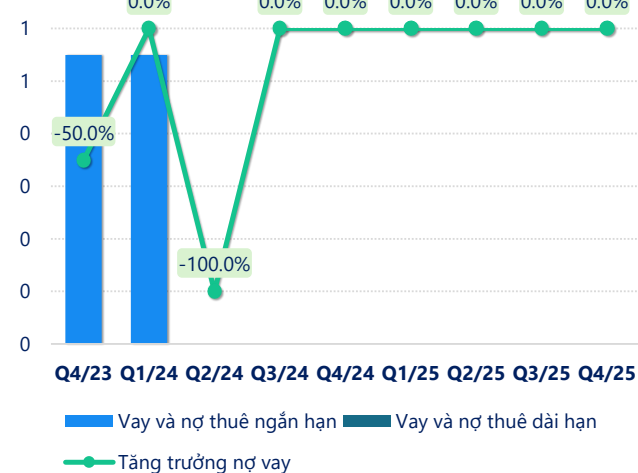
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

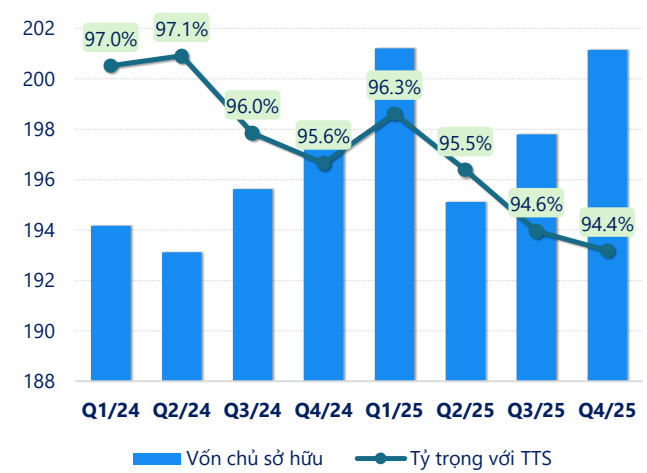
Nợ vay



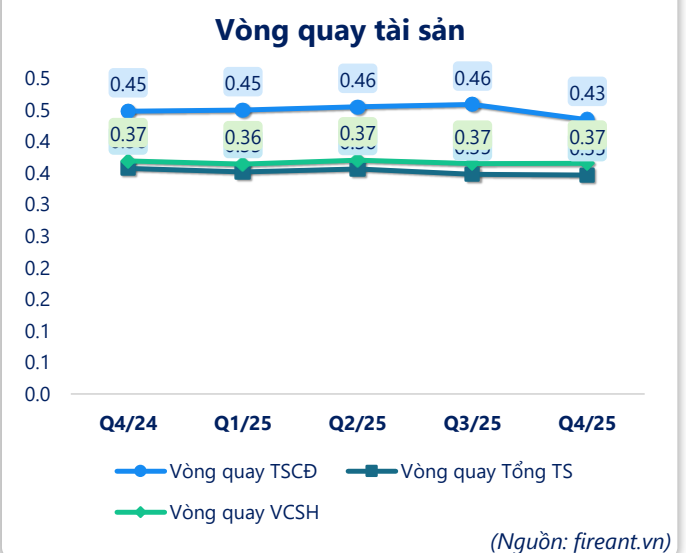
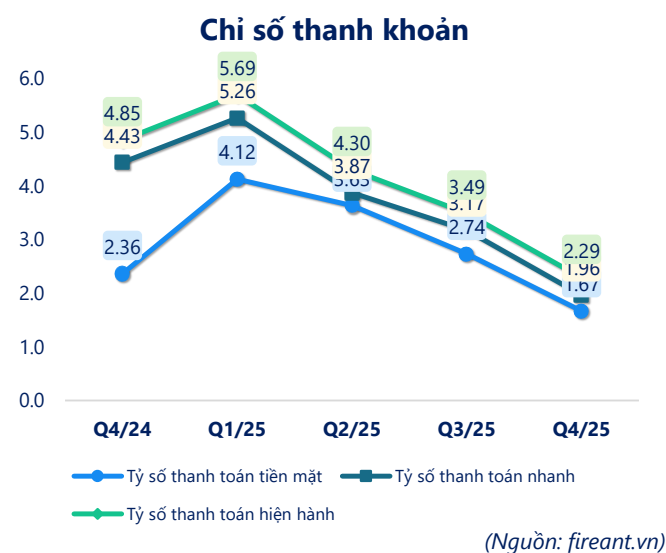
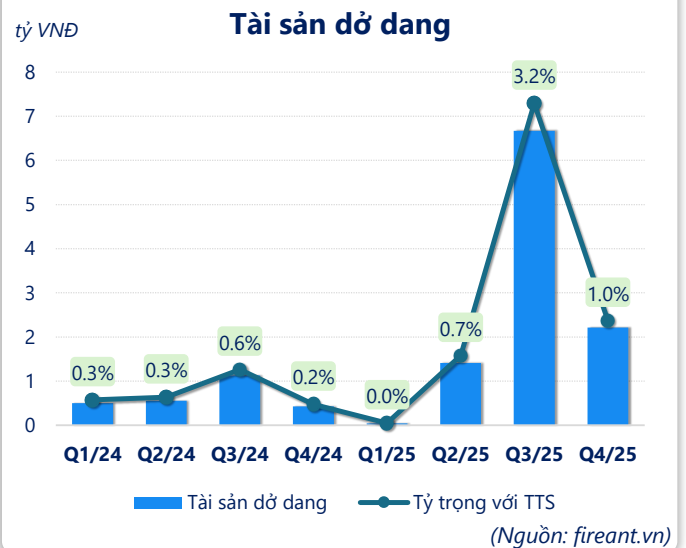
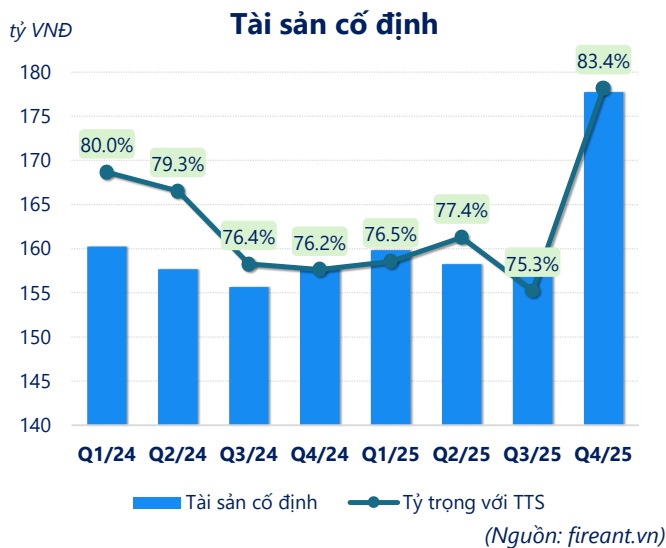
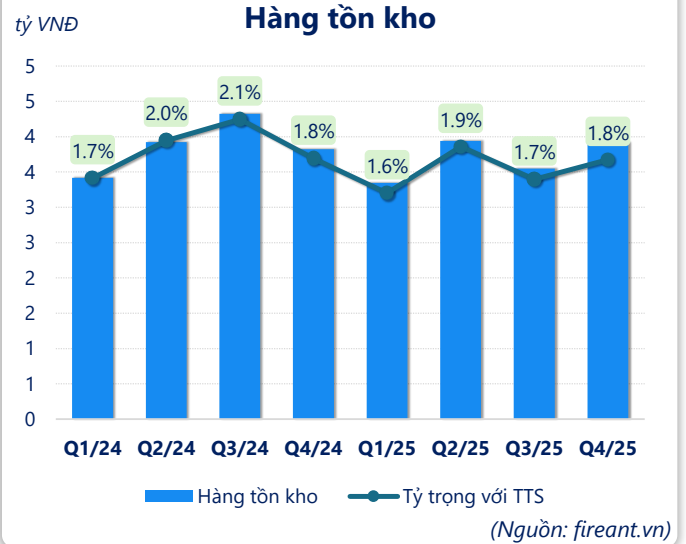
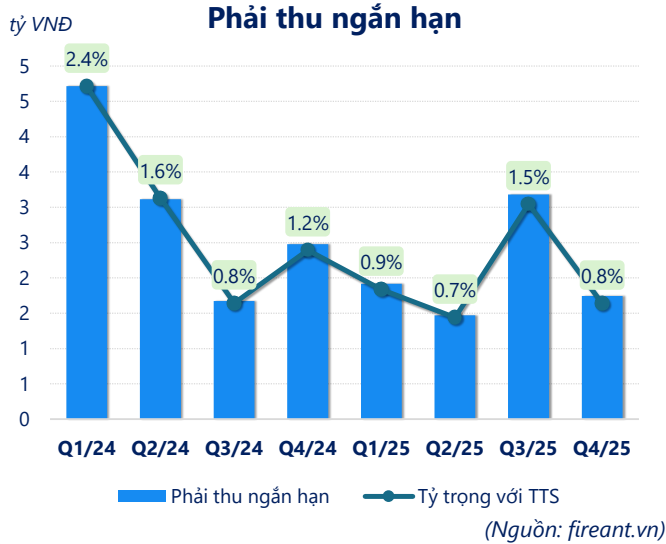
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)



CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	207	209	204	209	213
Tài sản ngắn hạn	44.3	44.1	39.6	39.1	27.5
Tiền và tương đương tiền	21.6	31.9	33.4	30.7	20.1
Đầu tư tài chính ngắn hạn	16.3	5.90	0.50	0.50	0.50
Phải thu ngắn hạn	2.48	1.92	1.47	3.18	1.75
Hàng tồn kho	3.82	3.34	3.94	3.55	3.92
Tài sản ngắn hạn khác	0.20	1.01	0.21	1.18	1.31
Tài sản dài hạn	163	165	165	170	186
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	158	160	158	157	178
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0.43	0.04	1.41	6.67	2.21
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	4.59	4.97	5.11	5.75	5.71
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	9.14	7.74	9.21	11.2	12.0
Nợ ngắn hạn	9.14	7.74	9.21	11.2	12.0
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	2.41	3.29	3.25	3.20	3.51
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	198	201	195	198	201
Vốn chủ sở hữu	198	201	195	198	201
Vốn điều lệ	180	180	180	180	180
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)